

Red Capital

[R3F] Chiến lược đầu tư

Quý 1/2025



Nội dung



1

Triển vọng thị trường thế giới 2025

2

Triển vọng kinh tế vĩ mô Việt Nam 2025

3

Triển vọng các kênh tài sản

Mỹ : nền kinh tế tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định trong 2024 – 2025, thách thức từ Trump 2.0

Sau khi vượt qua các dự báo suy thoái trong năm 2024, kinh tế Mỹ kỳ vọng sẽ tăng trưởng ổn định 2.5% trong năm 2025, chủ yếu nhờ tiêu dùng trong nước.

Lạm phát đang hạ nhiệt song chậm hơn so với dự kiến ảnh hưởng đến quá trình cắt giảm lãi suất của FED trong năm 2025.

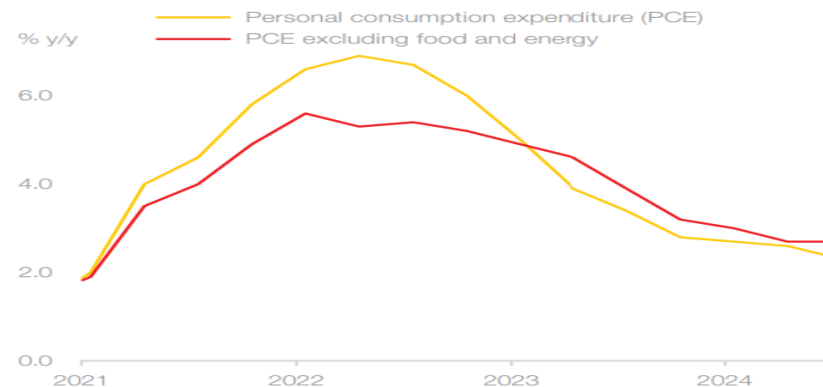
Ngày 18/12, (FED) đã hạ lãi suất lần giảm thứ ba liên tiếp, kèm theo tín hiệu thận trọng về lộ trình cắt giảm lãi suất chỉ khoảng 50 điểm cơ bản vào năm 2025, thấp hơn nhiều so với kỳ vọng của thị trường

TT Donald Trump sẽ quay trở lại Nhà Trắng từ ngày 20/1/2025. Các quyết sách của ông về vấn đề thuế quan, chính sách năng lượng và người nhập cư sẽ là thách thức lớn cho các nước Châu Á, trong đó có Việt Nam. Trump muốn nền kinh tế được hỗ trợ bởi lãi suất thấp, song các đề xuất về chính sách tài khóa và nâng cao bảo hộ Thương mại của ông nhiều khả năng sẽ tạo áp lực lên lạm phát và làm chậm quá trình cắt giảm lãi suất của FED.

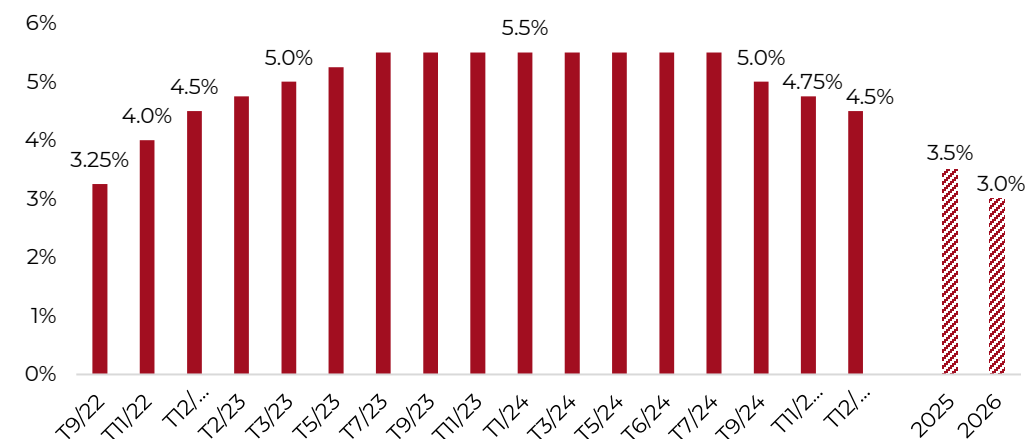


Rủi ro: TT Trump thường chỉ trích các quyết định của FED trên mạng xã hội và các thông điệp này thực sự có tác động đáng kể đến TTCK

Chỉ số lạm phát (PCE) vẫn chưa đạt mức kỳ vọng là 2%



FED đã giảm lãi suất thêm 25 điểm trong T12/24. Thị trường kỳ vọng lãi suất sẽ giảm thêm 100 điểm trong 2025



Nguồn: Bloomberg, Redcap

Trung Quốc: Triển vọng phục hồi kinh tế vẫn bất bênh và các tác động đối với Việt Nam

Dự báo tăng trưởng GDP của TQ trong năm 2024 và 2025 lần lượt ở mức 4.8% và 4.5%, nhờ xuất khẩu và hoạt động công nghiệp mạnh mẽ. Tăng trưởng xuất khẩu và các chính sách kích thích đã thúc đẩy hoạt động công nghiệp, đặc biệt là sản xuất các mặt hàng cao cấp.

Tuy nhiên, nhu cầu tiêu dùng nội địa vẫn còn yếu và thị trường bất động sản đóng băng đã kìm hãm tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế nước này. Về phía cầu, tiêu dùng vẫn yếu, trong khi xuất khẩu ròng và đầu tư vào sản xuất và cơ sở hạ tầng cao cấp đã hỗ trợ phần nào cho tăng trưởng kinh tế.

Từ cuối T9, Chính phủ đã công bố một loạt biện pháp hỗ trợ bao gồm phát hành trái phiếu đặc biệt và tăng trần nợ để hỗ trợ các chính quyền địa phương. Để hỗ trợ thị trường bất động sản, NHTW đã giảm lãi suất điều hành và tỷ lệ trả trước, nhằm tăng thanh khoản và khuyến khích các hoạt động mua nhà. Tuy nhiên, việc tăng cường hỗ trợ tài khóa có thể bị hạn chế do nợ công tăng và thu nhập yếu, trong khi việc nổi lòng tiền tệ liên tục phải đối mặt với những thách thức do nhu cầu tín dụng giảm. Thêm vào đó, căng thẳng thương mại, đặc biệt là với Mỹ cũng là một rủi ro lớn đối với tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc.



Chính sách	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Gói kích thích kinh tế Đồng thời cắt giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc của ngân hàng, hạ lãi suất chính sách, tăng cường hỗ trợ tài khóa để giải quyết nợ của chính quyền địa phương và thúc đẩy phục hồi nhu cầu trong nước.	▪ Hoá chất ▪ Phân bón ▪ Thép ▪ Cao su ▪ Hàng không ▪ Du lịch	
Tỷ giá Chính sách tiền tệ nổi lòng có thể gia tăng áp lực giảm giá lên đồng Nhân dân tệ khi lượng tiền trong hệ thống tăng cao và chênh lệch lãi suất có khả năng được nới rộng hơn so với các nền kinh tế lớn khác.	▪ Chi phí đầu vào thấp hơn	▪ Áp lực mất giá lên VND
Cuộc chiến công nghệ Mỹ - Trung Quốc Cuộc chiến công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc đang làm xáo trộn chuỗi giá trị bán dẫn/điện tử toàn cầu	▪ Logistics ▪ BĐS KCN	

Diễn biến các chỉ số chứng khoán thế giới

- **TTCK Mỹ** tích cực từ khi TT Trump tái đắc cử từ song bắt đầu giảm từ giữa tháng 12 sau khi FED nhận định triển vọng giảm lãi suất trong năm 2025 ít hơn nhiều so với kỳ vọng của thị trường. Kết quả, Dow Jones và S&P500 giảm lần lượt 5% và 3.4% trong tháng 2, tuy nhiên vẫn ghi nhận mức tăng cả năm tích cực nhờ lạc quan về lãi suất giảm, sự vững vàng của nền kinh tế và cơn sốt các cổ phiếu công nghệ.
- **TTCK Trung Quốc** bắt đầu chuyển biến tích cực từ T9/24 khi chính phủ bắt đầu tung ra hàng loạt các biện pháp mạnh mẽ chưa từng có để hỗ trợ kinh tế. Cả năm, TTCK TQ tăng lần lượt 19.5% và 13.2%, ghi nhận năm tăng trưởng đầu tiên sau chuỗi ba năm liên tục sụt giảm.
- **TTCK Việt Nam** tương đối tích cực trong T12 song nhìn chung Việt Nam vẫn phục hồi thấp hơn so với chứng khoán thế giới trong cả năm 2024.

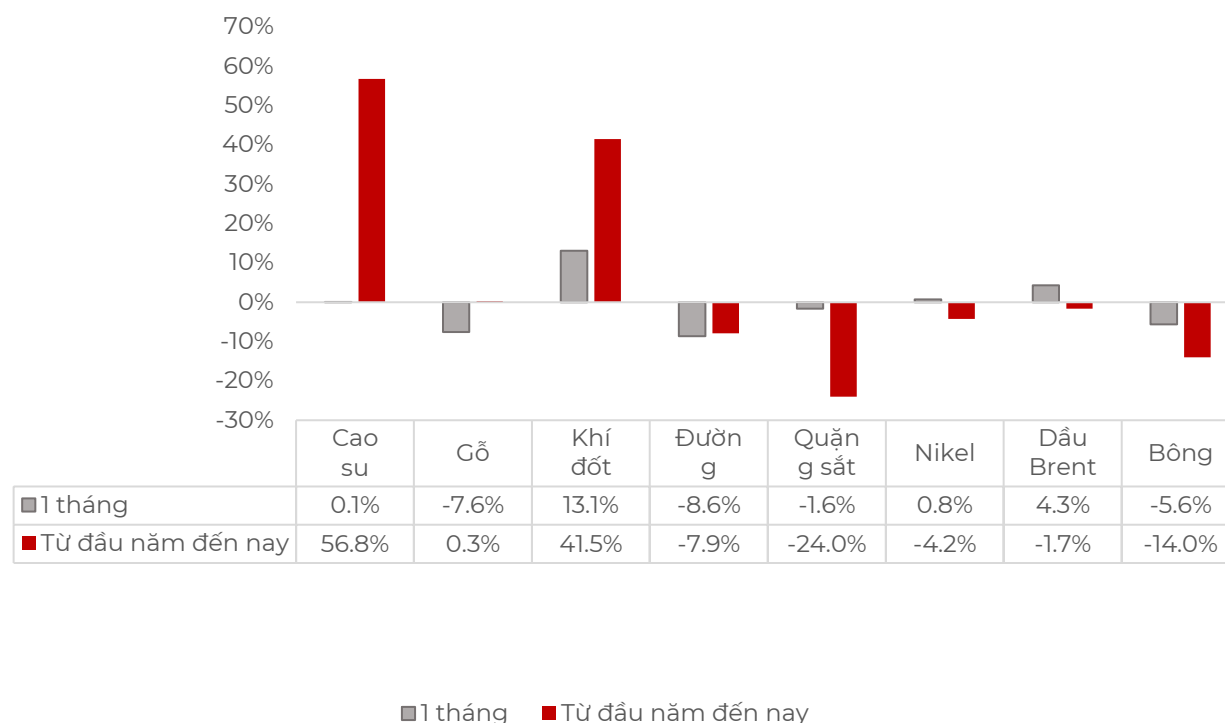
Chỉ số	Quốc gia	Trong 1 tháng	Trong 3 tháng	Từ đầu năm đến nay
Nasdaq	Mỹ	-0.5%	7.7%	30.8%
TWSE	Đài Loan	1.3%	2.9%	29.0%
S&P 500	Mỹ	-3.4%	3.0%	24.0%
Hang Seng	Trung Quốc	2.6%	-10.6%	19.5%
Nikkei 225	Nhật	3.6%	5.5%	19.2%
Singapore STI	Singapore	1.0%	5.7%	17.3%
SHCOMP	Trung Quốc	-0.4%	0.5%	13.2%
KLCI	Malaysia	2.9%	0.2%	13.0%
Dow Jones	Mỹ	-5.0%	0.8%	12.8%
VNIndex	Việt Nam	1.3%	-1.6%	12.1%
Sensex	Ấn Độ	-2.1%	-6.8%	9.3%
FTSE 100	Anh	-1.7%	-1.4%	5.9%
SET	Thái Lan	-2.6%	-3.5%	-2.3%
Kospi	Hàn Quốc	-2.2%	-6.3%	-10.1%

Nguồn: Bloomberg, Redcap

Diễn biến giá cả một số hàng hóa cơ bản & triển vọng 2025

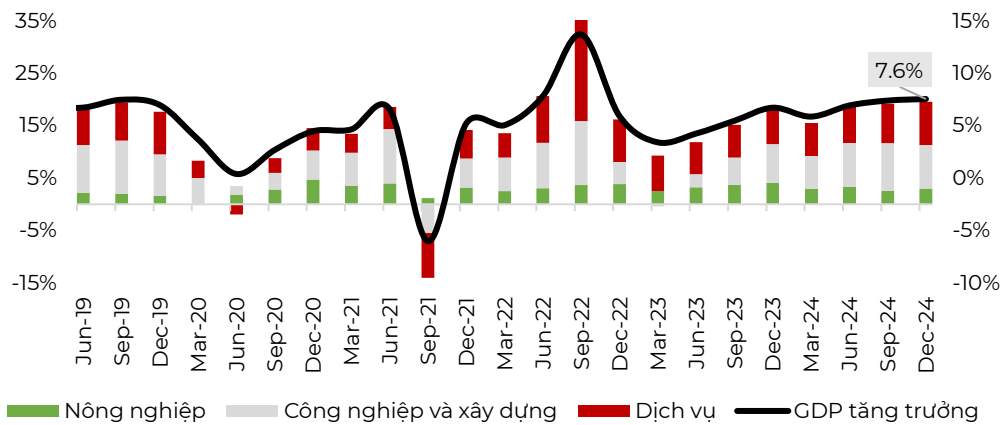
- **Dầu:** Tăng trưởng kinh tế chậm lại, sử dụng xe điện gia tăng và tăng cường tiêu thụ khí tự nhiên hoá lỏng có thể hạn chế sự tăng trưởng tiêu thụ dầu tại Mỹ và Trung Quốc này trong năm tới. Nguồn cung dầu trong năm 2025 được dự báo sẽ tăng với đóng góp chủ yếu từ các quốc gia ngoài OPEC+ như Mỹ và Brazil. Dưới nhiệm kỳ của Donald Trump, Mỹ có khả năng cao sẽ tăng sản lượng khai thác dầu và khí, tạo áp lực giảm giá dầu. Giá dầu Brent trung bình trong năm 2025 dự kiến sẽ dao động quanh mức 70 USD/thùng.
- **Quặng sắt:** Sản lượng quặng sắt toàn cầu dự báo sẽ tăng nhẹ 2%, đạt 2.5 tỷ tấn. Nhờ nguồn cung ổn định và nhu cầu thép giảm tại Trung Quốc, giá quặng dự báo được kỳ vọng rằng sẽ ổn định, hỗ trợ cho biên lợi nhuận của các DN sản xuất thép trong năm tới.

Diễn biến giá cả hàng hóa cơ bản

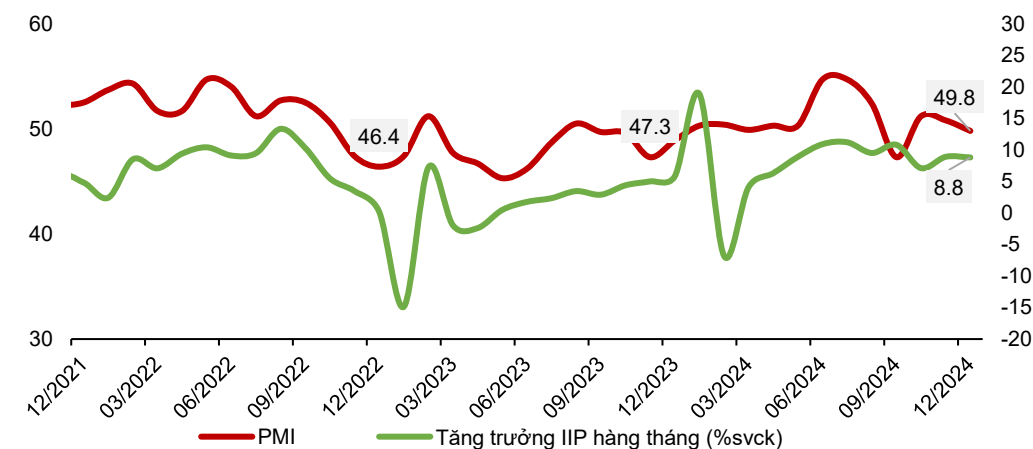


Nguồn: Bloomberg, Redcap

Q4/24: GDP Q4 tăng 7.6%. Đáng chú ý Dịch vụ tăng tích cực 8.2% so với mức chỉ 7.5% của Q3/24



PMI có dấu hiệu suy giảm trong T11 và T12 một phần do yếu tố mùa lễ hội, một phần khác do các nhà nhập khẩu đang chần chừ chờ đợi các chính sách thuế quan Trump 2.0



Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8.4% trong 2024, cao hơn nhiều so với mức 1% của 2023. Nhiều ngành trọng điểm tăng mạnh như điện, khí (+9.5%), cao su (+25%), dệt may (12%), hóa chất (12%)

Toàn ngành công nghiệp

Khai khoáng

Khai thác than

Khai thác dầu thô và khí đốt

Công nghiệp chế biến, chế tạo

Sản xuất, chế biến thực phẩm

Sản xuất đồ uống

Dệt

Sản xuất trang phục

Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ,

Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy

Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất

Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu

Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic

Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính

Sản xuất thiết bị điện

Sản xuất xe có động cơ

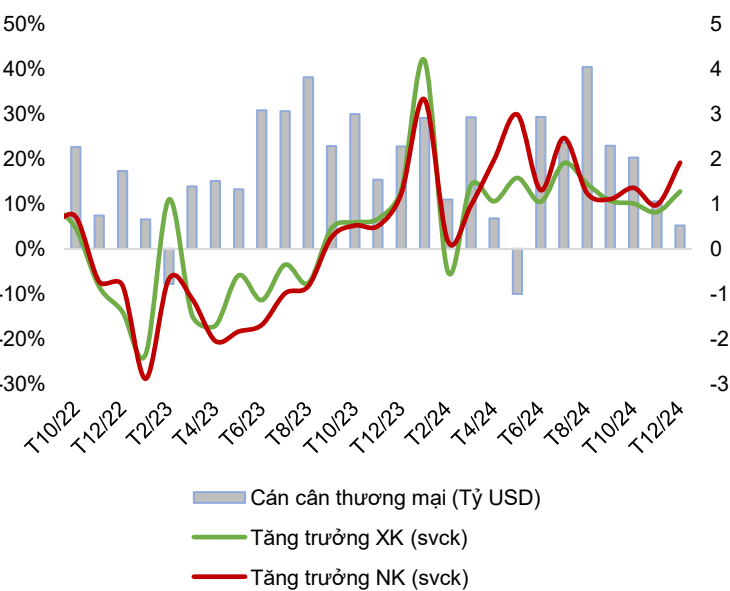
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt

	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Cả năm 2024
Toàn ngành công nghiệp	5.9	9.9	9.3	7.9	8.3
Khai khoáng	(3.8)	(8.1)	(8.7)	(7.6)	(6.5)
Khai thác than	(1.3)	(0.3)	(16.1)	(5.0)	(5.5)
Khai thác dầu thô và khí đốt	(8.8)	(15.7)	(9.7)	(12.7)	(10.9)
Công nghiệp chế biến, chế tạo	6.0	11.6	11.1	9.6	9.6
Sản xuất, chế biến thực phẩm	4.8	7.8	8.9	7.8	7.4
Sản xuất đồ uống	(2.3)	4.7	1.0	3.4	1.4
Dệt	15.8	9.9	10.9	10.9	12.1
Sản xuất trang phục	4.4	6.6	16.6	18.1	11.7
Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ,	4.5	19.2	2.2	13.3	9.7
Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	9.5	9.2	9.6	9.8	9.5
Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất	29.5	9.1	9.1	2.2	11.9
Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	14.5	3.0	14.1	(1.3)	7.3
Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic	26.7	31.4	26.0	17.3	24.9
Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính	0.3	21.0	7.9	5.5	8.3
Sản xuất thiết bị điện	24.9	10.9	0.6	15.8	11.9
Sản xuất xe có động cơ	0.7	6.2	31.2	43.7	21.1
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt	12.7	13.0	7.3	5.3	9.5

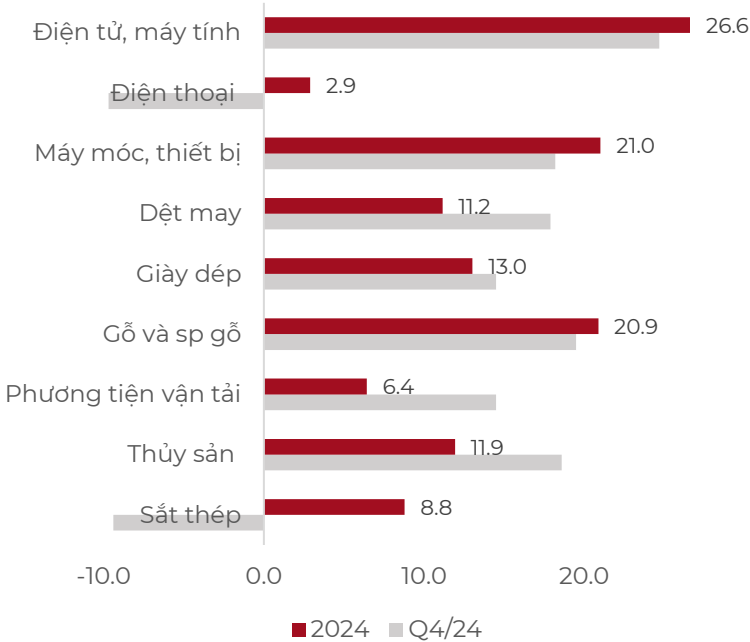
Nguồn: Tổng cục thống kê, Redcap

Năm 2024: xuất khẩu tăng 14.3%, nhập khẩu tăng 16.7%, thặng dư Thương mại đạt ~25 tỷ USD (2023: 28.4 tỷ USD)

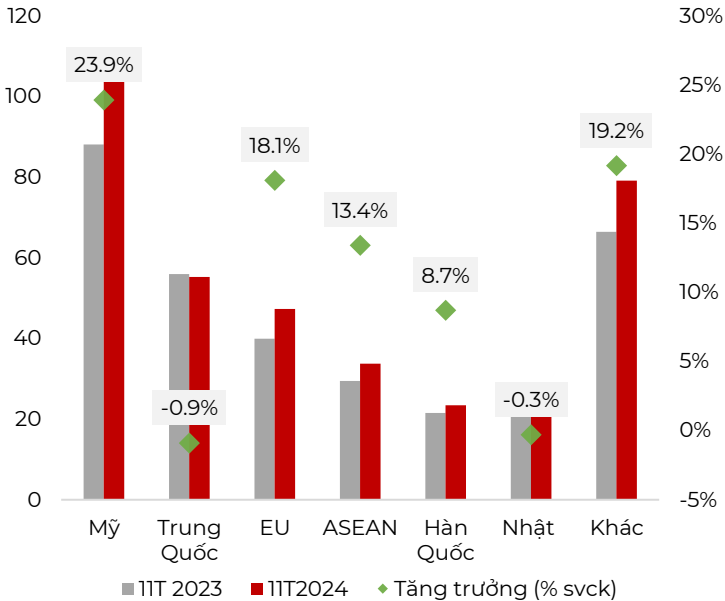
Q4/24: xuất khẩu 11,5% sv cùng kỳ song giảm 2.5% sv Q3; nhập khẩu tăng 14.9% sv cùng kỳ, tăng 2.2% sv Q3



Tăng trưởng của các mặt hàng xuất khẩu chủ lực trong Q4/24 và cả năm 2024



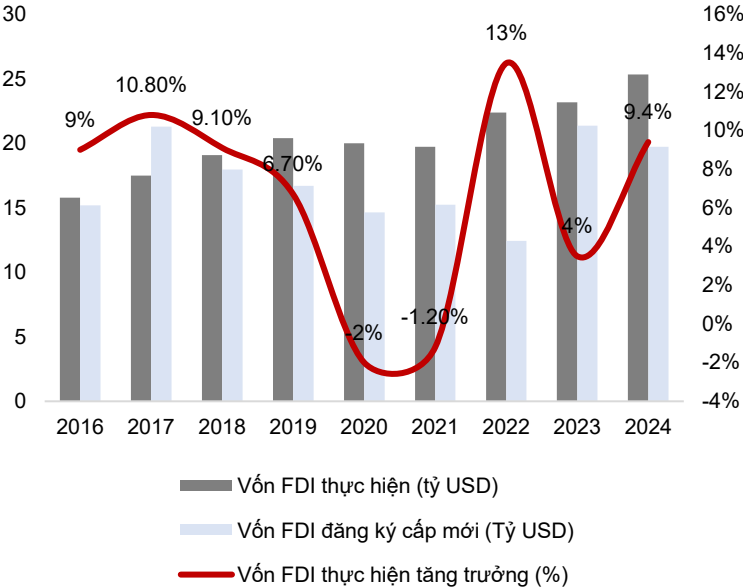
XK sang US tăng trưởng 24% svck với kim ngạch xuất khẩu đạt 108.9 tỷ USD. Thị trường EU tăng 18.1% svck, trong khi thị trường TQ giảm 0.9% svck.



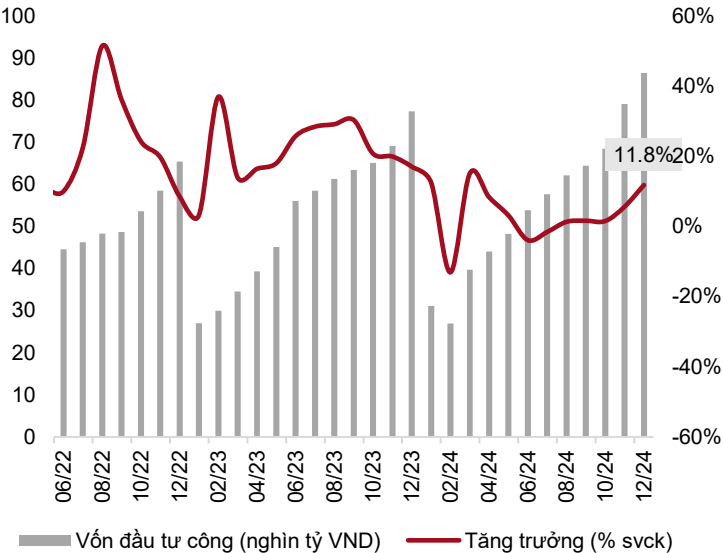
- Xuất khẩu khu vực DN FDI tăng 12.3% sv 2023, chiếm tỷ trọng 72%. Khu vực DN trong nước tăng 19.8%, chiếm tỷ trọng 28%

FDI thực hiện là điểm sáng, song FDI đăng ký suy giảm làm giảm triển vọng trong 2-3 năm tới. Vốn đầu tư công tăng tốc vào cuối năm. Tiêu dùng bắt đầu phục hồi nhẹ.

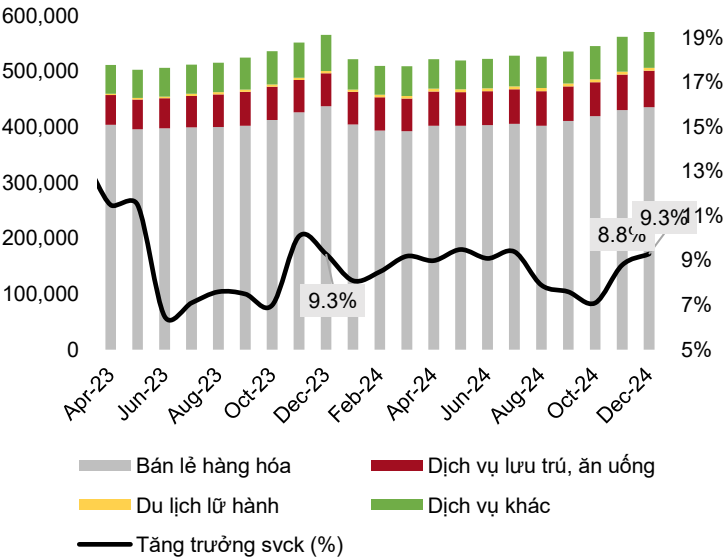
2024: FDI thực hiện đạt 25 tỷ USD, tăng 9.4%, mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Tuy nhiên FDI đăng ký mới đạt gần 17.4 tỷ USD (+0.7% svck)



Vốn thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước tăng 6% trong Q4/24 song cả năm chỉ tăng 3.3% svck, đạt 85% kế hoạch năm



Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng tích cực 8.8% và 9.3% trong 2 tháng cuối năm cho thấy dấu hiệu phục hồi của tiêu dùng

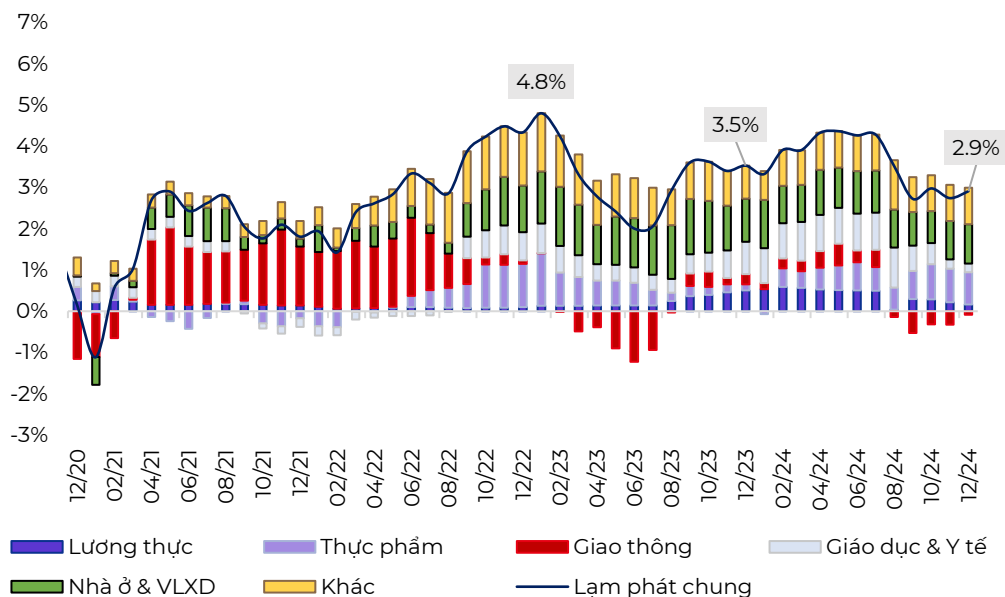


Tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam

Lạm phát hạ nhiệt song áp lực tỷ giá vẫn rất lớn

Red Capital

Lạm phát đã hạ nhiệt đáng kể trong những tháng cuối năm nhờ giá dầu giảm, giá lương thực ổn định. Cả năm 2024, CPI tăng 3.6% svck



Tỷ giá quay đầu tăng lên mức đỉnh trong những ngày cuối năm. Cả năm VND đã mất giá hơn 4.6%



- Lạm phát** sẽ không là rủi ro lớn trong năm 2025 khi giá dầu và giá lương thực đều dự báo ở mức thấp. CPI bình quân năm 2025 sẽ tăng 4.0% svck (so với dự báo CPI trung bình năm 2024 là 3.9% svck). Theo đó, Chính phủ sẽ có dư địa tăng giá điện bán lẻ trong năm 2025.
- Tỷ giá** vẫn là rủi ro lớn nhất trong năm 2025 trong bối cảnh đồng USD vẫn duy trì sức mạnh, đồng Nhân dân tệ vẫn giữ mức yếu. Yếu tố hỗ trợ tỷ giá bao gồm: thặng dư Thương mại, kiều hối và FDI giải ngân.

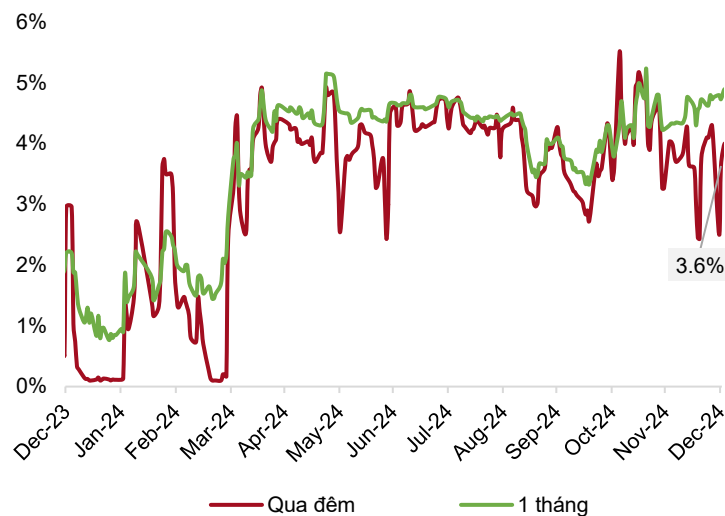


Tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam

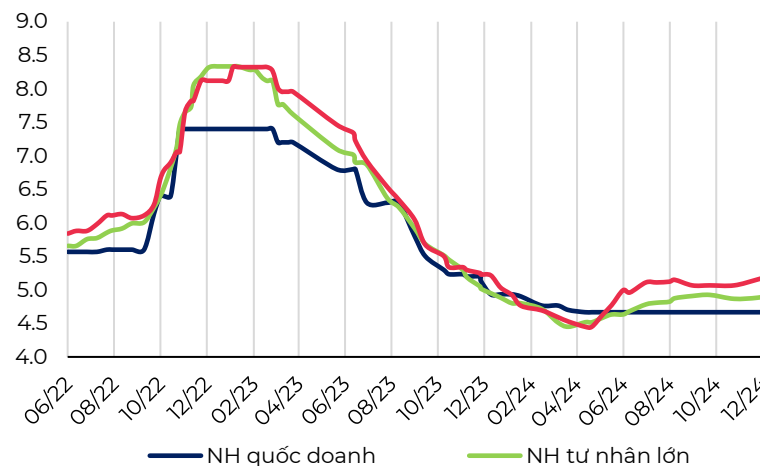
Lãi suất VN khó giảm thêm trong bối cảnh tỷ giá và cầu tín dụng đều tăng

Red Capital

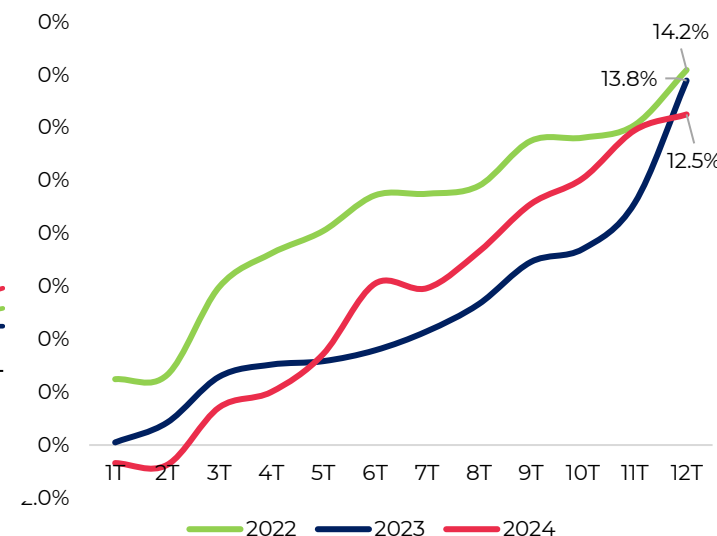
Lãi suất thị trường liên ngân hàng tăng mạnh lên 4% từ đầu T12 song giảm xuống 3.6% vào cuối năm



Nhiều NH tăng lãi suất huy động thêm 0.1 – 0.3% trong tháng 12



Đến cuối T11, tín dụng tăng 12.5%% sv đầu năm, vượt đà tăng của năm 2023



- Dự địa cho chính sách tiền tệ của Việt Nam sẽ bị hạn chế hơn so với dự kiến dưới áp lực của đồng USD mạnh lên và rủi ro về việc Mỹ tiếp tục thực hiện các cuộc điều tra về thao túng tiền tệ. Trong kịch bản đó, NHNN có thể sẽ cần áp dụng một lập trường chính sách tiền tệ thận trọng hơn để kiểm soát sự ổn định của tỷ giá, đồng nghĩa với việc dự địa cho việc nới lỏng chính sách tiền tệ sẽ có thể bị hạn chế.
- Chúng tôi không kỳ vọng sẽ có bất kỳ đợt cắt giảm lãi suất chính sách nào trong năm 2025 và kỳ vọng lãi suất đầu vào sẽ duy trì ở mức 5.0% - 5.2%.

Tóm tắt các chỉ tiêu vĩ mô trọng yếu

Các rủi ro đối với nền kinh tế năm 2025 bao gồm:

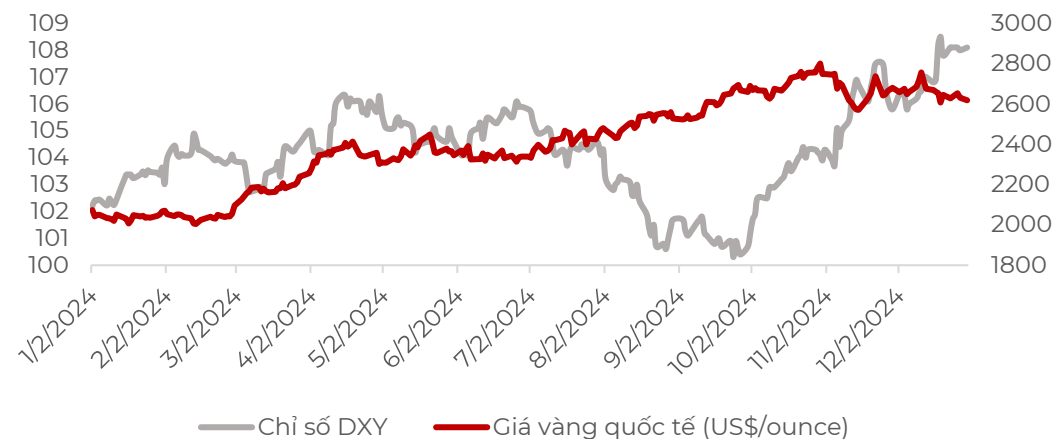
- (1) Nhu cầu toàn cầu yếu đi do sự phục hồi kinh tế chậm và căng thẳng địa chính trị tiếp diễn.
- (2) Quy mô và tốc độ thay đổi chính sách dưới nhiệm kỳ thứ hai của tổng thống Trump.
- (3) Nếu giá dầu hoặc giá lương thực tăng đột biến khiến lạm phát tăng cao hơn mục tiêu của Chính phủ, NHNN có thể chuyển mục tiêu từ kích thích kinh tế sang kiểm soát lạm phát.

Các chỉ tiêu kinh tế	2019	2020	2021	2022	2023	2024F	2025F
Tăng trưởng GDP (%)	7.02	2.91	2.58	8.02	5.05	7.1	7.1
Tăng trưởng xuất khẩu (% yoy)	8.1	6.5	19	10.6	-4.4	14.3	10.0 – 11.0
Tăng trưởng nhập khẩu (% yoy)	7	3.6	26.5	8.4	-8.9	16.7	11.0 – 12.00
Cán cân Thương mại (tỷ USD)	9.9	19.1	4.0	11.2	28.0	25	20 - 22
FDI đăng ký mới (tỷ USD)	16.7	14.6	15.3	12.5	20.1	17.4	18.3
FDI thực hiện (tỷ USD)	20.4	20.0	19.7	22.4	23.1	25	26
Giải ngân đầu tư công (nghìn tỷ đồng)	270	390	431.2	436	580	661	712
Tỷ giá USD/VND	23,228	23,115	23,145	23,612	24,350	25,000	25,500 – 25,800
Lạm phát (%)	2.8	3.2	1.8	3.15	3.43	3.6	3.8
Tăng trưởng tín dụng (%)	18.7	18.2	13.9	12.1	10.0	15.1	16
Lãi suất tiền gửi 12T (%)	7.25	6.80	5.75	8.50	5.00	5.0	5.2
Dự trữ ngoại hối (tỷ USD)	78	94	109	86	95	92	94

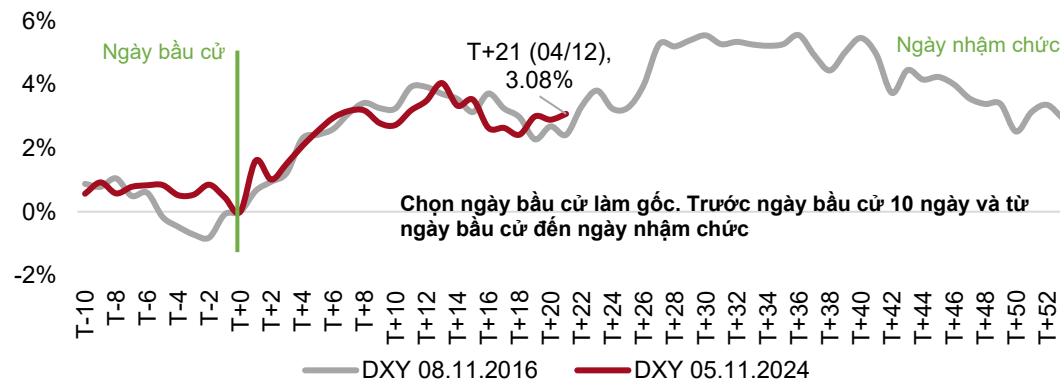
Vàng tiếp tục tăng lên mức \$3000 trong năm 2025. USD vẫn duy trì vị thế mạnh

- **Vàng:** dự báo sẽ tiếp tục tăng lên mức \$3000 trong năm 2025 khi các NHTW tiếp tục mua vàng nhằm tránh những bất ổn địa chính trị gia tăng xung quanh đồng USD, đặc biệt trước các chính sách thương mại và tài khóa trong giai đoạn Trump 2.0. Tuy nhiên đồng USD mạnh có thể dẫn đến xu hướng tích lũy trong ngắn hạn đối với vàng trước khi tiếp tục đà tăng trong năm 2025.
- **USD:** dự báo vẫn duy trì vị thế mạnh trên 106 điểm. Các kế hoạch nới lỏng tài khóa của chính quyền mới, kết hợp với các chính sách nhập cư chặt chẽ hơn, cùng với lãi suất cao của Mỹ so với các nền kinh tế khác và chủ nghĩa bảo hộ tương đối cao của Mỹ, dự kiến sẽ hỗ trợ cho việc gia tăng giá trị của đồng USD trong năm 2025 kịch bản tương tự đã xảy ra trong nhiệm kỳ đầu tiên của ông Donald Trump, khi USD mạnh lên đáng kể sau chiến thắng trong cuộc bầu cử năm 2016 của ông. Đồng USD đã tăng gần 5% từ thời điểm ông giành chiến thắng vào tháng 11 năm 2016 cho đến khi ông nhậm chức vào tháng 1 năm 2017. Khả năng tăng giá của USD từ các chính sách mà Trump đề xuất có thể sẽ gây thêm áp lực lên tỷ giá USD/VND.

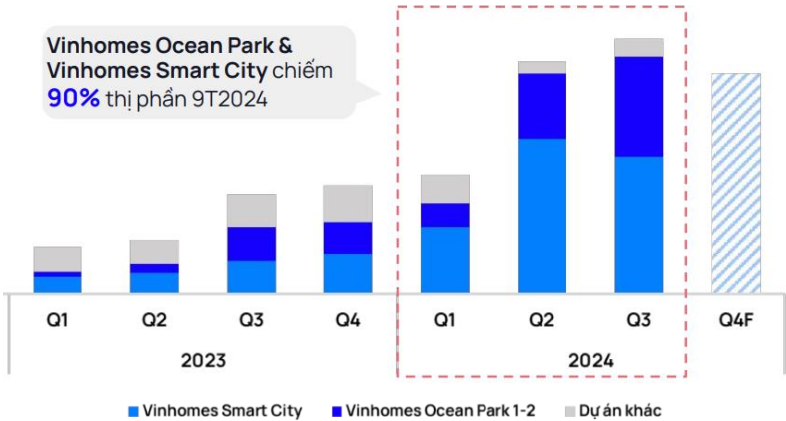
Giá vàng tăng 27% kể từ đầu năm, song đà tăng chậm lại trong Q4/24 khi đồng USD bắt đầu tăng mạnh



Xu hướng của chỉ số DXY trong năm 2016 và 2024 cho thấy sự tương đồng đáng kể



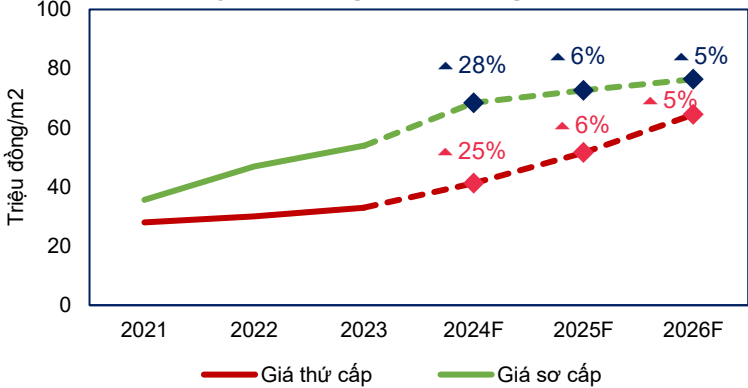
HN: Các dự án của VHM chiếm 90% lượng căn hộ sơ cấp tiêu thụ trong 9T24



HCM: Vinhomes Grand Park chiếm 60% lượng căn hộ sơ cấp tiêu thụ trong 9T24



Giá bán căn hộ bình quân ở HN tăng 28% trong năm 2024, dự kiến tăng tiếp 6% trong 2025 do chủ yếu là nguồn cung cao cấp



Các dự án chung cư sẽ mở bán ở HN giai đoạn 2025 – 26

Dự án	Vị trí	Chủ đầu tư	Quy mô	Phân khúc	Giá bán dự kiến
Masteri Grand Avenue	Đông Anh	Masterise Homes	1,460 căn hộ	Cao cấp	100-120 triệu đồng
The Matrix One (Giai đoạn 2)	Nam Từ Liêm	MIK Group	2 tòa chung cư	Cao cấp	120-140 triệu đồng
Vinhomes Wonder Park	Đan Phượng	Vinhomes	4 tòa chung cư	Cao cấp	
Nobel Crystal River	Tây Hồ	Sunshine Group	900 căn hộ	Cao cấp	
Nobel Crystal Long Biên	Long Biên	Sunshine Group	4 tòa chung cư	Cao cấp	
The Metropolitan	Gia Lâm	Mitsubishi	~1,000 căn hộ	Cao cấp	
The Senique	Gia Lâm	Capital Land	2,150 căn hộ	Cao cấp	80 triệu đồng
Masteri Lakeside	Gia Lâm	Masterise Homes	2,500 căn hộ	Cao cấp	80 triệu đồng

Các dự án chung cư sẽ mở bán ở HCM giai đoạn 2025 - 26

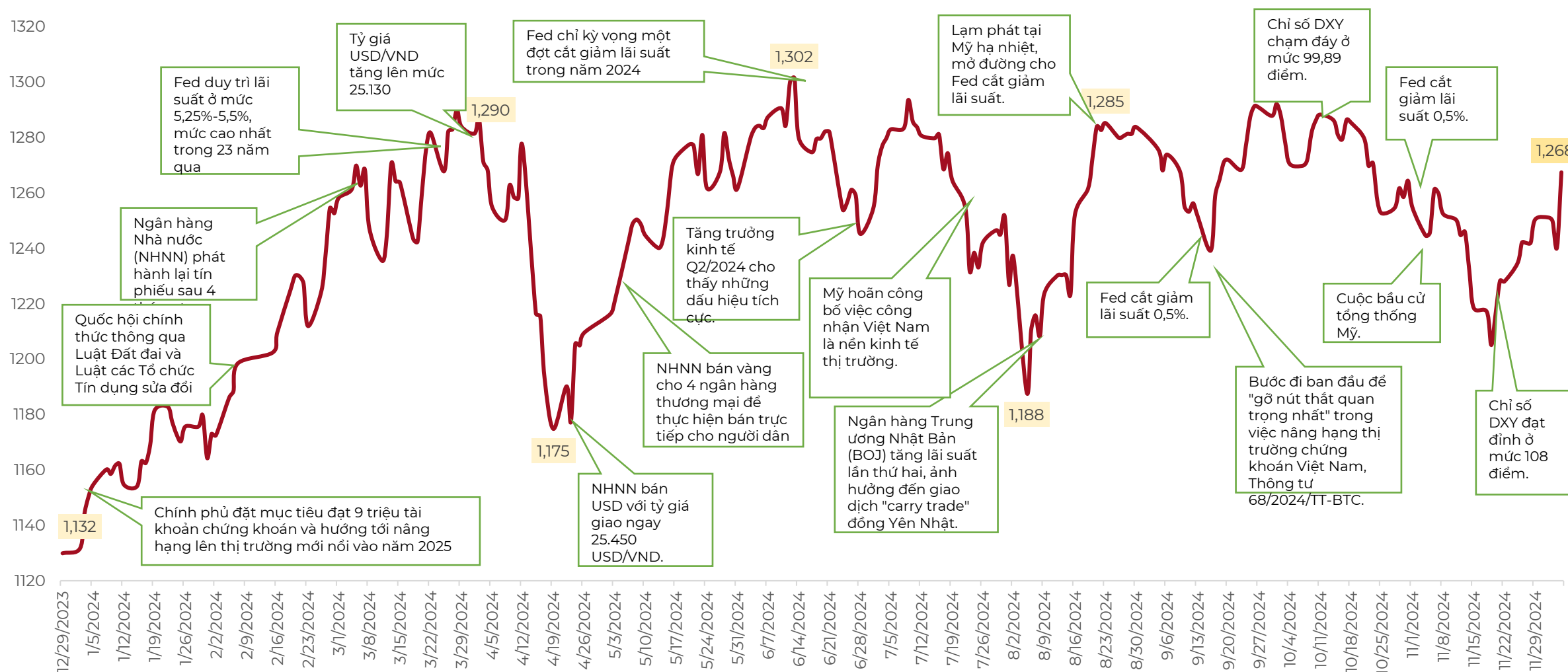
Dự án	Vị trí	Chủ đầu tư	Quy mô	Phân khúc	Giá bán dự kiến
Lotte Eco Smart City	Thủ Đức	Lotte Group	1,200 căn hộ	Cao cấp	> 250 triệu đồng
Vinhomes Grand Park	Thủ Đức	Vinhomes	733 căn hộ	Cao cấp	70-90 triệu đồng
The Global City	Thủ Đức	Masterise Homes	~9,400 căn hộ	Cao cấp	
East Valley	Thủ Đức	Refico	3,200 căn hộ	Cao cấp	95 – 135 triệu đồng
Eaton Park GĐ2	Thủ Đức	Gamuda Land	400 căn hộ	Cao cấp	150 triệu đồng
Mizuki Park	Bình Chánh	Nam Long	450 căn hộ	Trung cấp	55 triệu đồng
Elysian	Quận 9	Gamuda Land	700 căn hộ	Trung cấp	65 – 70 triệu đồng
Gem Riverside (DXH Riverside)	Thủ Đức	Đất Xanh	6.7ha với 3,175 căn hộ	Cao cấp	90 triệu đồng
The Emerald 68	Bình Dương	Lê Phong	~700 căn hộ	Cao cấp	

Triển vọng các kênh tài sản

Thị trường chứng khoán Việt Nam

Red Capital

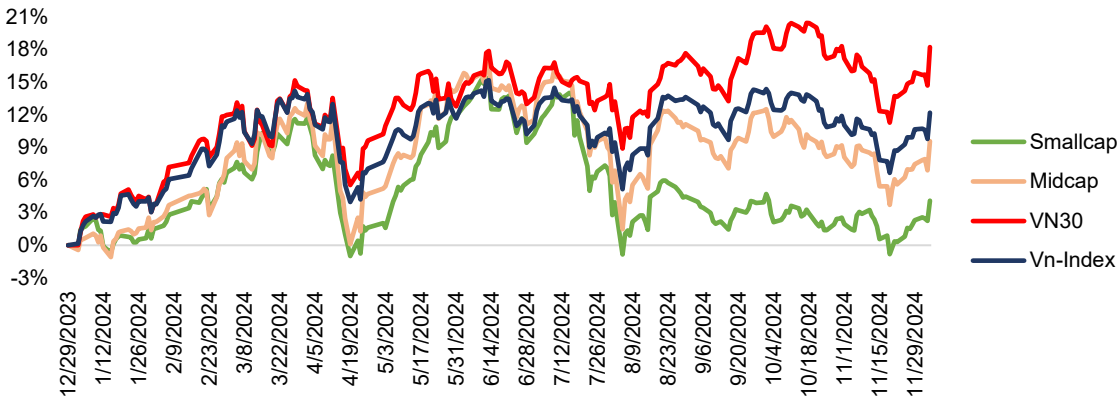
Sau nhiều nỗ lực song không vượt ngưỡng 1.300, VN-index kết thúc năm 2024 với mức tăng 12,1% so với đầu năm



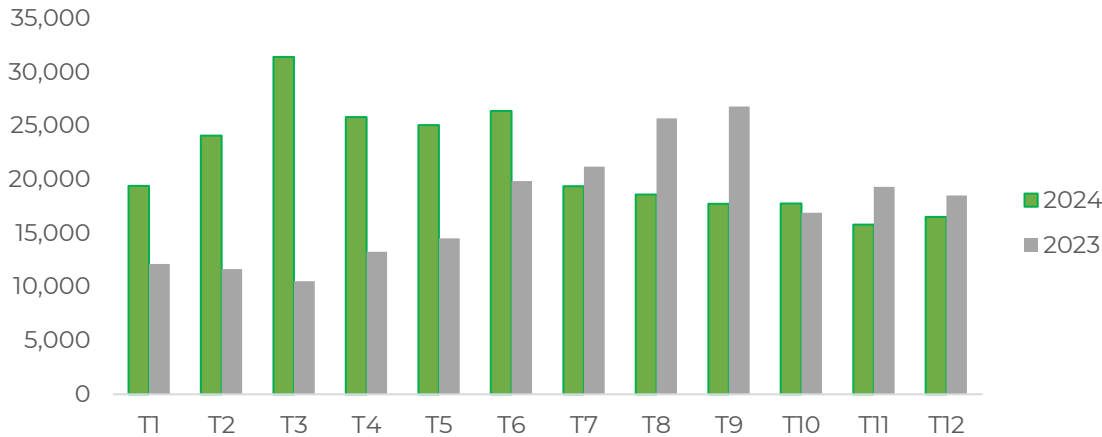
Diễn biến các nhóm ngành: viễn thông, hàng & dịch vụ CN, truyền thông là nhóm ngành có đà tăng trưởng mạnh trong năm 2024

	Tháng 12	3 Tháng	Từ đầu năm đến nay
Thực phẩm đồ uống	9.9%	14.9%	60.2%
Bảo hiểm	8.5%	18.3%	30.7%
Dầu khí	7.7%	-5.2%	36.7%
Hàng & DV công nghiệp	6.0%	27.4%	150.2%
Công nghệ	5.4%	10.3%	63.7%
Ô tô linh kiện	5.0%	1.6%	60.7%
Tài nguyên	5%	3.0%	13.3%
Xây dựng & VLXD	3.7%	7.2%	14.1%
Y tế	2.8%	3.8%	31.4%
Viễn thông	2.5%	34.6%	345.9%
Ngân hàng	2.3%	-0.6%	22.7%
Chứng khoán	1.7%	-8.8%	1.8%
VNIndex	1.3%	-1.6%	12.1%
Điện, nước	1.2%	-2.4%	11.8%
Bán lẻ	1.0%	-6.5%	27.3%
Truyền thông	0.7%	-7.1%	112.2%
Bất động sản	0.7%	-2.8%	-2.8%
Du lịch	0.6%	14.5%	30.3%
Hóa chất	0.2%	-7.3%	34.2%

Mid-cap và small-cap tăng lần lượt là 9.8% và 4.1% kể từ đầu năm, thấp hơn so với VN-Index. Dòng tiền đổ vào các cổ phiếu blue-chip đẩy chỉ số VN30 tăng 18.2% sv đầu năm

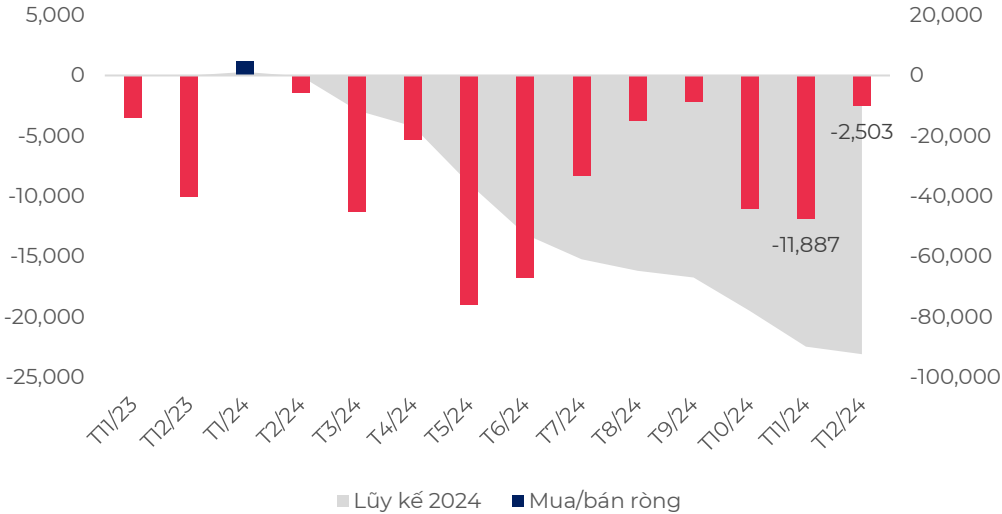


Thanh khoản trung bình/phiên bắt đầu suy giảm từ Q3. Trong T11 và 12, thanh khoản thị trường chỉ khoảng 15 -16 nghìn tỷ/phiên

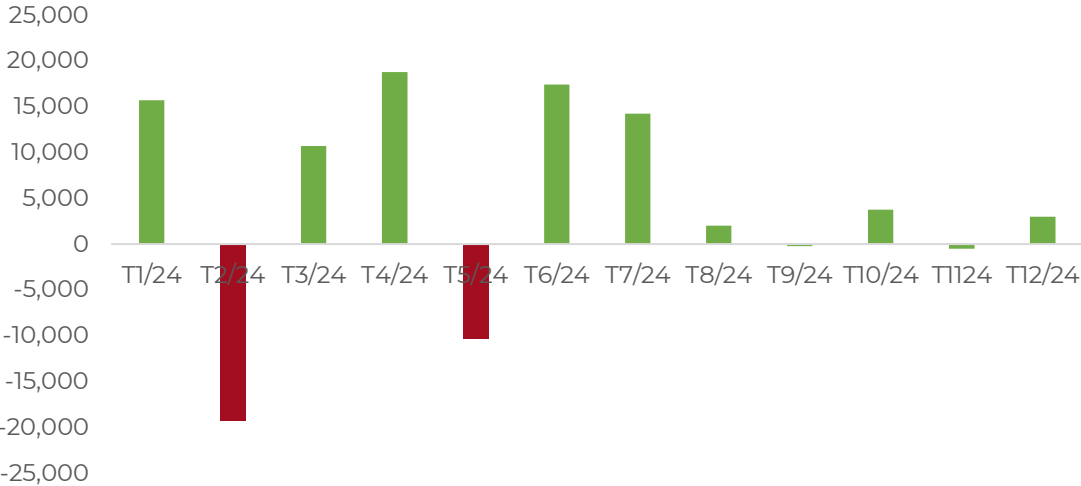


NĐT nước ngoài vẫn bán ròng, trong khi Tự doanh và NĐT cá nhân mua ròng trong Q4/24

NĐT nước ngoài vẫn bán ròng mạnh trong T10 và T11 song giảm đáng kể trong T12. Lũy kế từ đầu năm, NĐT NN đã bán ròng 3,6 tỷ USD trên TTCK Việt Nam



Hoạt động mua/bán ròng của Tự doanh



Nguồn: Tổng cục thống kê, Redcap

Xin cảm ơn

Email

info@redcapital.vn

Hotline

(+84) 28 6285 7168

Địa chỉ văn phòng

Tầng 9-04, Tòa nhà Landmark , số 5B Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố
Hồ Chí Minh



Red Capital